

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HSST
Ngày 19 -8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khiêm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Minh và ông Lưu Ngọc Khoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Điều Smi - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hường - Kiểm Sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021; theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2021/HSST-QĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2021/HSST-QĐ ngày 23 tháng 7 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn C; sinh năm: 1997 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp Đ, xã H, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Văn H, sinh năm: 1972 và con bà Lý Thị L, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ con. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2020 đến nay – Có mặt.

2. Lâm Văn V; sinh năm: 1992 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp 8, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lâm Văn C, sinh năm 1966 và bà Trần Thị T, sinh năm 1966; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 12/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xử phạt 05 năm tù giam về tội “Hiếp dâm” tại Bản án số 06/2015/HSST. Đến ngày 26/8/2019 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2020 đến nay – Có mặt.

Bị hại:

- Anh Nguyễn Trung T, sinh năm: 1964 – Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Duy H, sinh năm: 1988 – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn 7, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Điều H, sinh năm: 1998; địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

Những người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1968 – Vắng mặt
- Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm: 1985 – Vắng mặt
- Chị Lý Thị M, sinh năm: 1977 – Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn 7, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn C có hộ khẩu thường trú tại ấp Đ, xã H, huyện D, tỉnh Trà Vinh. Lâm Văn V có hộ khẩu thường trú tại ấp 8, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau, cả hai đến xã Q, huyện T để làm thuê.

Khoảng 13 giờ ngày 19/11/2020, Phạm Văn C cùng Nguyễn Thị Bích H (sinh năm 1985) điều khiển xe mô tô (không có biển kiểm soát) từ nhà ông Nguyễn N ở thôn Đ, xã Q về nhà rẫy của ông Nguyễn Văn D thuộc thôn 7, xã Q, huyện T. Khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Duy H (sinh năm 1988) thuộc thôn Đ, xã Q thì bị chó nhà anh H đuổi theo nên giữa Phạm Văn C và Nguyễn Duy H, Nguyễn Thị L (mẹ của H) có lời qua tiếng lại, Nguyễn Duy H dùng dao kề vào cổ, dọa đánh Phạm Văn C và yêu cầu C xin lỗi. Sau khi, Phạm Văn C xin lỗi và được Nguyễn Duy H thả ra thì Phạm Văn C điều khiển xe mô tô quay về nhà ông Nguyễn N gặp Lâm Văn V rủ Vũ cùng đi đánh Nguyễn Duy H để trả thù thì Lâm Văn V đồng ý. Lâm Văn V đi bộ theo hướng nhà anh Nguyễn Duy H còn Phạm Văn C vào nhà ông Nguyễn N lấy 02 con dao bằng kim loại, mỗi con dao dài 30 cm, phần cán tròn liền bằng kim loại dài 10 cm, phần lưỡi dao dài 20 cm, bản rộng nhất lưỡi dao dài 06cm, bản nhỏ nhất lưỡi dao dài 05 cm chạy theo sau, khi đuổi kịp Lâm Văn V, Phạm Văn C đưa cho Vũ 01 con dao, C cầm theo 01 con dao, cả hai cùng đi đến nhà anh Nguyễn Duy H.

Khi Phạm Văn C và Lâm Văn V đi đến nhà Nguyễn Duy H thì cả hai đi vòng ra phía sau nhà, khi đi đến sân sau nhà anh H thì C nhìn thấy 01 khúc gỗ nên nhặt lên cầm trên tay rồi đi vào trong nhà theo hướng cửa sau. Khi cả hai đi ngang qua khu vực bếp thì Phạm Văn C nhìn thấy 01 con dao bằng kim loại dài 41 cm, phần cán tròn liền bằng gỗ dài 13,5 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 17,5 cm, bản rộng nhất lưỡi dao dài 6,5 cm, bản nhỏ nhất lưỡi dao dài 05cm nên C để lại con dao đã cầm đi từ nhà ông N trước đó và đổi lấy con dao nói trên đi thẳng lên phía trước nhà tìm Nguyễn Duy H. Khi Phạm Văn C và Lâm Văn V đi đến còn cách anh H khoảng 05 mét thì C dùng khúc gỗ ném về phía anh H nhưng không trúng, bị đánh bất ngờ nên anh H bỏ chạy về phía cây cầu gỗ trước nhà, nhìn thấy anh H bỏ chạy nên C, V cầm dao chạy đuổi theo, vừa lúc đó ông Nguyễn Trung T

(bố của H) đang ở bên nhà hàng xóm nghe mọi người nói anh H bị đuổi đánh nên cầm theo cây gậy tre chạy về phía cây cầu gỗ gặp C, V đang đuổi theo anh H nên ông T dùng gậy tre đánh trúng vào lưng của C. Lúc này, bà Lý Thị M (mẹ C) và chị Nguyễn Thị Bích H đứng gần đó chạy đến can ngăn kéo C ra. Ông T tiếp tục tiến đến đẩy Lâm Văn V ngã xuống suối làm rơi dao xuống suối đồng thời ông T cũng nhảy xuống suối để đề V xuống nước, anh H cũng nhảy xuống để đánh V. Phạm Văn C nhìn thấy V bị ông T và anh H đè dưới suối nên cầm dao nhảy xuống chém một nhát từ trên xuống dưới về phía anh H, anh H thấy vậy đưa tay trái lên đỡ thì bị chém gãy xương bàn tay số 1, gãy trật đốt I, ngón 3, gãy đốt gần ngón 4 bàn tay trái. C tiếp tục dùng dao chém từ phải qua trái trúng vào vùng cổ bên phải của H gây ra một vết rách da đứt tĩnh mạch cảnh ngoài bên phải. Trong quá trình giằng co, vật lộn giữa hai bên C tiếp tục dùng dao gây ra các vết thương vùng cung mày phải, ngực, cánh tay phải, cánh tay trái của anh H và chém trúng ông T làm rách da đuôi mắt trái, rách da lòng bàn tay phải. Sau đó, C và V bỏ trốn thì bị lực lượng Công an xã Q bắt giữ. Anh H và ông T được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Đ.

Tại bản giám định pháp y số: 13/TgT ngày 25/11/2020 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: anh Nguyễn Duy H bị các sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ và trung bình, tỷ lệ 15 %; gãy xương bàn ngón 1 tay trái, tỷ lệ 6% $(100-15) \times 6 / 100\% = 5,1\%$; đứt gân gấp ngón 1 bàn tay trái, hạn chế vận động ngón 1, tỷ lệ 06% bằng $(100-15-5,1) \times 6 / 100\% = 4,7\%$; gãy đốt gần ngón 3 bàn tay trái, đứt gân gấp, di chứng hạn chế vận động ngón, tỷ lệ 06 % bằng $(100- 15\%-5,1-4,7) \times 6 / 100\% = 4,5\%$; gãy đốt gần ngón 4 bàn tay trái, đứt gân gấp, di chứng hạn chế vận động ngón 4, tỷ lệ 03% bằng $(100-15-5,1-4,7-4,5) \times 3 / 100\% = 2,1\%$; đứt tĩnh mạch cảnh ngoài bên trái đã khâu nối kết quả tốt, tỷ lệ 04 % bằng $(100-15-5,1-4,7-4,5-2,1) \times 4 / 100\% = 2,7\%$; các vết xước da nông trong Thông tư 22/2019/TT-BYT, của Bộ y tế không có tỷ lệ % TTCT. Tổng tỷ lệ thương tích của anh Nguyễn Duy H là $15\% + 5,1\% + 4,7\% + 4,5\% + 2,1\% + 2,7\% = 34\%$. Các vết thương do bị vật sắc tác động gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 14/TgT ngày 25/11/2020 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: ông Nguyễn Trung T bị vết thương vùng đuôi mắt trái, vết thương lòng ngón 2 tay phải, tỷ lệ 04 %. Các vết thương do vật sắc tác động gây nên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ vật chứng của vụ án gồm: 01 con dao bằng kim loại dài 30 cm, phần cán tròn liền bằng kim loại dài 10 cm, phần lưỡi dao dài 20 cm, bản rộng nhất lưỡi dao dài 06 cm, bản nhỏ nhất lưỡi dao dài 05 cm và 01 con dao bằng kim loại dài 41 cm, phần cán tròn liền bằng gỗ dài 13,5 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 17,5 cm, bản rộng nhất lưỡi dao dài 6,5 cm, bản nhỏ nhất lưỡi dao dài 05 cm.

Đối với con dao Lâm Văn V mang theo bị rơi xuống suối Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã truy tìm vật chứng nhưng không tìm được.

Tại Cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức quyết định truy tố các bị cáo Phạm Văn C và Lâm Văn V về tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Văn C và Lâm Văn V phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 (Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với Lâm Văn V); Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Phạm Văn C từ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 20/11/2020.

Bị cáo Lâm Văn V từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 20/11/2020

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đề cập; trả lại bị cáo Lâm Văn V số tiền 1.000.000đ mà bị cáo gửi vào tài khoản Thi hành án dân sự để khắc phục hậu quả .

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 30 cm, phần cán tròn liền bằng kim loại dài 10 cm, phần lưỡi dao dài 20 cm, bản rộng nhất lưỡi dao dài 06 cm, bản nhỏ nhất lưỡi dao dài 05 cm.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ Luật Hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ Luật tố tụng Hình sự, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là gia đình Nguyễn Duy H, 01 con dao bằng kim loại dài 41 cm, phần cán tròn liền bằng gỗ dài 13,5 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 17,5 cm, bản rộng nhất lưỡi dao dài 6,5 cm, bản nhỏ nhất lưỡi dao dài 05 cm.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội bản cáo trạng đã công bố, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản kết luận giám định thương tích, các biên bản hoạt động điều tra và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/11/2020, tại khu vực suối thuộc thôn 7, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông, do có mâu thuẫn cá nhân nên Phạm Văn C đã rủ Lâm Văn V cầm dao đến nhà anh Nguyễn Duy H đuổi đánh và dùng dao chém anh Nguyễn Duy H gây thương tích 34%, ông Nguyễn Trung T là 04 %.

Do vậy, có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Phạm Văn C và Lâm Văn V phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

...

c) Gây thương hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

...”

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố các bị cáo Phạm Văn C và Lâm Văn V về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Lâm Văn V đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, khi quyết định hình phạt cần giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[5]. Về tình tiết tăng nặng: Tại bản án số: 06/2015/HSST, ngày 12/6/2015 bị cáo Lâm Văn V bị Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xử phạt 05 năm tù giam về tội “*Hiếp dâm*” theo quy định tại khoản 4 Điều 111; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 là rất nghiêm trọng, bị cáo chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng do lỗi cố ý nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự .

[6]. Về hình phạt: Xét hành vi của các bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển được mọi hành vi của mình, pháp luật buộc các bị cáo phải biết sức khỏe, tính mạng của con người luôn được pháp luật bảo vệ. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật mà các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của của bị hại. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân biết chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Trong vụ án này các bị cáo thực hiện phạm tội với vai trò là đồng phạm giản đơn, mức độ phạm tội của các bị cáo có khác nhau, C trực tiếp gây thương tích cho các bị hại, bị cáo V là người giúp sức tích cực nên cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo C cao hơn bị cáo V mới phù hợp.

[7]. Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

Trong quá điều tra bị cáo V nhờ anh Điều H nộp vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức số tiền 1.000.000đ để khắc phục hậu quả, tuy nhiên các bị hại không yêu cầu bồi thường nên số tiền này cần trả lại cho bị cáo Lâm Văn V

[8]. Việc xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao bằng kim loại dài 30 cm, phần cán tròn liền bằng kim loại dài 10 cm, phần lưỡi dao dài 20 cm, bản rộng nhất lưỡi dao dài 06 cm, bản nhỏ nhất lưỡi dao dài 05 cm là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 con dao bằng kim loại dài 41 cm, phần cán tròn liền bằng gỗ dài 13,5 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 17,5 cm, bản rộng nhất lưỡi dao dài 6,5 cm, bản nhỏ nhất lưỡi dao dài 05 cm của anh Nguyễn Duy H nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

[9]. Đối với hành vi dùng dao kề vào cổ dọa đánh Phạm Văn C của anh Nguyễn Duy H, quá trình điều tra xác định thương tích của C chỉ là vết xây xước nhẹ, Phạm Văn C có đơn không yêu cầu giám định nên không đề cập xử lý.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn C và Lâm Văn V phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

1. Áp dụng khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với Lâm Văn V).

1.1. Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 07 (*bảy*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/11/2020.

1.2. Xử phạt bị cáo và Lâm Văn V 06 (*sáu*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/11/2020.

2. Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

Trả lại cho bị cáo Lâm Văn V số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng*) mà anh Điều H đã nộp vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 30 cm, phần cán tròn liền bằng kim loại dài 10 cm, phần lưỡi dao dài 20 cm, bản rộng nhất lưỡi dao dài 06 cm, bản nhỏ nhất lưỡi dao dài 05 cm. (*Có đặc điểm như mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng*).

Trả lại cho anh Nguyễn Duy H là chủ sở hữu hợp pháp 01 con dao bằng kim loại dài 41 cm, phần cán tròn liền bằng gỗ dài 13,5 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 17,5 cm, bản rộng nhất lưỡi dao dài 6,5 cm, bản nhỏ nhất lưỡi dao dài 05cm. (*Có đặc điểm như mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng*).

4. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn C và Lâm Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm;

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Phòng PV 06; PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- Công an huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có qlnvq;
- Lưu HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Khiêm